

SẢN PHẨM TÔM HS.030613 – THỊ TRƯỜNG ÚC THỐNG KÊ THƯƠNG MẠI & CÁC ĐỐI THỦ CẠNH TRANH

1. Tổng khối lượng và giá trị nhập khẩu

Năm 2012, Úc là nước nhập khẩu lớn thứ 7 thế giới các sản phẩm tôm - HS Code 030613 của Việt Nam, sau Nhật Bản, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Đức, Hồng Kông, Canada nhưng trước Thụy Sĩ. Trong giai đoạn 2008-2012, trung bình xuất khẩu hàng năm sản phẩm HS Code 030613 của Việt Nam sang Úc đạt 13% về giá trị và 10% về khối lượng. Năm 2012, tổng nhập khẩu các sản phẩm này của Úc từ Việt Nam đạt 4.320 tấn, trị giá 40,812 triệu USD.

2. Các đối thủ cạnh tranh chính

Năm 2012, 6 nước cung cấp lớn nhất các loại tôm HS Code 030613 của Úc gồm Trung Quốc (chiếm 32,7% tỷ trọng nhập khẩu), Thái Lan (26%), Việt Nam (19,6%), Malaysia (13%), Indonesia (5,6%) và Ấn Độ (2,1%). Việt Nam đứng vị trí thứ ba trong năm 2012 là nước cung cấp sản phẩm HS Code 030613 sang Úc. Tuy nhiên, Việt Nam là nước có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sang Hàn Quốc tương đối khá so với 6 quốc gia cung cấp lớn nhất các loại tôm HS Code 030613 vào Úc. Trong giai đoạn 2008-2012, tăng trưởng trung bình về giá trị của Việt Nam sang Úc đạt 13%; tiếp theo là Indonesia có mức tăng trưởng trung bình về giá trị sang Úc rất ấn tượng và cao là 35%; Trung Quốc có mức tăng trưởng trung bình về giá trị sang Úc cũng khá cao 32%. Thái Lan là nước có mức tăng trung bình về giá trị khá ấn tượng 19%, Ấn Độ 18% và Malaysia 12%.

Trong giai đoạn 2008-2012, Hàn Quốc là nước có tốc độ tăng trưởng trung bình rất cao 46%, tiếp theo là New Caledonia 45% và Áo 30%. Và nước có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu mặt hàng mang mã số HS Code 030613 sang Úc sụt giảm nhiều nhất trong giai đoạn 2008-2012 là Đài Loan giảm 55%.

Bảng 1- Các nhà cung cấp sản phẩm HS.030613 lớn nhất của Úc, 2012

STT		Giá trị (triệu USD)	Số lượng (tấn)	Tăng trưởng về giá trị 2008-2012 (%)
	Thế giới	208,419	26.988	20
1	Trung Quốc	68,247	9.441	32
2	Thái Lan	54,129	7.824	19
3	Việt Nam	40,812	4.320	13
4	Malaysia	27,190	3.378	12
5	Indonesia	11,718	1.294	35
6	Ấn Độ	4,398	559	18

Nguồn: Trademap (2013)

Một số nhà xuất khẩu hàng đầu các sản phẩm HS.030613 của các nước cung cấp chính sang Úc gồm:

- Dalian Longhe Seafood Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.longheseafood.com>)
- Qingdao Jinhaiyuan Industrial Group Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.jinhaiyuan.com>)
- Quanzhou Huangda Fishery Co., Ltd. (Trung Quốc, <http://www.jdam.cn>)
- Shianlin Frozen Foods Processing Plant Co., Ltd (Trung Quốc, <http://xianningthai.com/>)
- Qingdao Han King Trading Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.hankingtrading.com>)
- Xiamen Hanji Food Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.hanji.com.cn>)
- Qingdao Han King Trading Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.hankingtrading.com>)
- Yusheng Longda Trading Co. Ltd. Zhuhai Office (Trung Quốc, <http://www.chenysld.com>)
- Zhejiang Zhoufu Food Co. Ltd. (Trung Quốc, <http://www.zj-zhoufu.com>)
- AKE Rice Mill Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.akericemill.com>)
- Cornwall LTD.,Part. (Thái Lan, <http://www.siam66.com>)
- Gallant Ocean (Thailand) Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.gallant-ocean.com>)
- Siam Live Seafood Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.siamliveseafood.com>)
- May Ao Co., Ltd. (Thailand, <http://www.mayaogroup.com>)
- Monty & Totco Co., Ltd. (Thailand, <http://www.thai-choice.com>)
- SCT Co., Ltd. (Thailand, <http://www.scttrading.com>)
- Gallant Ocean (Thailand) Co. Ltd. (Thái Lan, <http://www.gallant-ocean.com>)
- Marine Gold Products (Thái Lan, www.mrgshrimp.com)
- ABC Products Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.abc.co.th>)
- Eastimpex (Thailand) Ltd. (Thái Lan, <http://www.eastimpexthai.com>)
- Xian Ming Seafood Co., Ltd (Thái Lan, <http://xianningthai.com/>)
- Kuang Pei San Food Products Public Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.smilingfish.co.th>)
- & P Intertrade Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.worldfruitsupplies.com>)
- Pataya Food Industry Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.patayafood.com>)
- Siam Canadian Foods Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.siamcanadian.com>)
- Songkla Canning Public Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.thaiunion.co.th>)
- Spica Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.spica-siam.com>)
- Thai Union Manufacturing Co., Ltd. (Thái Lan, <http://www.thaiuniongroup.co.th>)
- Vietnam Seafoods Group (Vietnam, <http://www.vietnamseafoods.com>)

- CADOVIMEX Corporation (Vietnam, <http://www.cadovimex.com.vn>)
- Thien Ha Seafoods Co,ltd (Vietnam, <http://www.panga-seaco.com>)
- Javico., Ltd. (Việt Nam, <http://www.vietnhat.com>)
- Seaprodex Danang (Việt Nam, <http://www.seadanang.com.vn>)
- Minh Phu Seafood Group JSC (Việt Nam, <http://www.minhphu.com/>)
- STAPIMEX (Việt Nam, <http://www.stapimex.com.vn>)
- Nha Trang Seafoods Co. (Việt Nam, www.nhatrangseafoods.com.vn)
- Hai Soon Leong Sdn Bhd (Malaysia, <http://www.hslfood.com>)
- HSH Frozen Foods Sdn Bhd (Malaysia, <http://www.kanika.com.my>)
- Tropical Canning Corporation Sdn Bhd (Malaysia, <http://www.tropical.com.my>)
- PT. Mega Marine Pride (Indonesia, <http://www.megamarinepride.com>)
- August Seafood (Ấn Độ, <http://www.augustseafood.com>)
- Hanswati Export Pvt Ltd (Ấn Độ, <http://www.hanswati.com>)
- Pisces Sea Foods International (Ấn Độ, <http://www.dsrgroup.com>)
- Sailganga EU Exports (Ấn Độ, <http://www.sailgangaexports.com>)
- Trittee Seafood Company (Ấn Độ, <http://www.tritee.com>)

3. Tình hình xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian gần đây

Hiệp định thành lập Khu vực Thương mại Tự do Asean - Úc - New Zealand đã được ký kết vào ngày 27/2/2009 tại Thái Lan và có hiệu lực từ ngày 1/1/2010. Theo lộ trình trong Hiệp định này, đến nay, Úc đã giảm thuế suất xuống còn 0% đối với các sản phẩm thủy sản Việt Nam. Với mức thuế nhập khẩu thủy sản 0%, chính sách thương mại và thuế quan khá minh bạch, Việt Nam có nhiều cơ hội để đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản sang Úc trong những năm tới.

Thống kê cho thấy trong 4 năm qua, Việt Nam dẫn đầu về cung cấp tôm chế biến cho Úc. Kim ngạch xuất khẩu tôm chế biến sang nước này trong năm ngoái là hơn 77 triệu USD. Một điểm thuận lợi nữa của thị trường Úc đối với thủy sản Việt Nam là nước này không dựng nhiều rào cản khắt khe, vô lý như kiểu thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp,... như ở một số thị trường khác. Nói chung, so với Mỹ hay EU, thị trường Úc tương đối dễ tính hơn.

Tuy nhiên, không phải không có những khó khăn cho việc đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản vào thị trường đầy tiềm năng này. Trong đó, một trong những cái khó lớn nhất là chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và mẫu mã sản phẩm. Đây là thách thức đối với thủy sản Việt Nam và Úc. Người Úc rất nhạy cảm với những vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm. Mà vừa qua, vẫn còn nhiều lô hàng thủy sản của Việt Nam bị cơ quan chức năng Úc cảnh báo. Mặt khác, những thông tin không đúng về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm thủy sản Việt Nam được đăng tải trên một số phương tiện truyền thông ở châu Âu, Mỹ,... cũng đã có tác động tới một bộ phận người tiêu dùng Úc.

Để đẩy mạnh xuất khẩu thủy sản vào thị trường này, các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản cần chủ động giám sát, kiểm tra việc sử dụng hóa chất, kháng sinh đúng quy định. Song song đó, cũng nên đẩy mạnh việc xuất khẩu sản phẩm bán thành phẩm, thành phẩm vì người tiêu dùng Úc thường không muốn mất nhiều thời gian trong khâu chế biến. Điều này vừa giúp đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu, tăng khả năng thâm nhập thị trường, vừa nâng cao được hàm lượng giá trị gia tăng trên đơn vị sản phẩm thủy sản xuất khẩu.

Với dân số hơn 23 triệu người, có nền kinh tế phát triển, nhu cầu nhập khẩu thủy sản lớn. Úc thật sự là thị trường tiềm năng cho xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Nhưng để thành công, các nhà xuất khẩu Việt Nam cần nỗ lực hơn nữa trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác quảng bá cũng như đa dạng hóa sản phẩm.

Úc là thị trường nhập khẩu thủy sản đầy tiềm năng bởi hàng năm nước này phải nhập khẩu 70% lượng thủy sản cho tiêu dùng nội địa. Trong 10 năm tới, thị trường này có thể nhập khẩu thêm 1 triệu tấn thủy sản mới đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

Hàng năm, Úc nhập khẩu khoảng 200.000 tấn thủy sản, trong đó Việt Nam chiếm khoảng 1/4. Năm 2012, giá trị xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang Úc đạt trên 182 triệu USD.

Trong 5 tháng đầu năm 2013, giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang thị trường Úc đạt gần 66 triệu USD, chiếm 2,78% tổng kim ngạch thị mặt hàng tôm chiếm gần 54%. Tôm sú là mặt hàng được ưa chuộng nhất. Kim ngạch xuất khẩu tôm sú sang Úc 5 tháng đầu năm đạt 17 triệu USD, chiếm 65% tổng giá trị xuất khẩu tôm sang thị trường này. Hiện Úc là thị trường nhập khẩu lớn thứ 7 của thủy sản Việt Nam.

Khuyến nghị

Các nhà xuất khẩu nên thiết lập quan hệ kinh doanh lâu dài với khách hàng Úc của họ cạnh tranh với Trung Quốc và Thái Lan bằng cách tập trung sản xuất tôm chất lượng cao, không nên chỉ tập trung vào sản xuất hàng giá rẻ. Tính kiên định và niềm tin là chìa khóa của thành công.

Hãy vào các trang web của các đối thủ cạnh tranh để biết thông tin và học hỏi từ họ.